

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

.....

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

CẢNH HUỐNG NGÔN NGỮ Ở HÀ GIANG

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ

Thái Nguyên- 2010

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

.....

NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

CẢNH HUỐNG NGÔN NGỮ Ở HÀ GIANG

Chuyên ngành: Ngôn ngữ học

Mã số: 60.22.01

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: GS. TS. NGUYỄN ĐỨC TÒN

Thái Nguyên- 2010

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, là kết quả lao động nghiêm túc, tìm tòi và kế thừa trong quá trình nghiên cứu của tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kì công trình nào khác.

Tác giả

Nguyễn Thị Thanh Huyền

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này, tôi được sự hướng dẫn tận tình của GS.TS, Nguyễn Đức Tôn, Viện Ngôn ngữ học, thầy đã có những định hướng ban đầu, những lời nhận xét và chỉ dẫn quý báu trong suốt quá trình tôi thực hiện luận văn. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc nhất của tôi tới thầy về những ý kiến quý báu và thời gian mà thầy đã dành cho tôi.

Tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành của mình tới tất cả những thầy cô đã tận tình giảng dạy, hướng dẫn và quan tâm giúp đỡ tôi trong suốt thời gian theo học chương trình thạc sĩ Ngôn ngữ khóa 2008 - 2010 tại trường Đại học Sư phạm - ĐHTN cũng như quá trình bắt tay vào viết và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng tôi xin cảm ơn những người thân trong gia đình, những bạn bè khác đã hết lòng động viên, khuyến khích, giúp đỡ và tạo điều kiện để tôi có kết quả cuối cùng ngày hôm nay.

Thái Nguyên, tháng 08 năm 2010

Tác giả

Nguyễn Thị Thanh Huyền

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	5
1. Lí do chọn đề tài.....	5
2. Lịch sử vấn đề.....	7
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	8
4. Phương pháp nghiên cứu.....	9
5. Đóng góp mới.....	10
6. Bố cục luận văn.....	11
Chương 1: CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ THỰC TIỄN	12
1.1 Những cơ sở lí thuyết có liên quan đến cảnh huống ngôn ngữ.....	12
1.1.1 Khái niệm “cảnh huống ngôn ngữ”	12
1.1.2 Các nhân tố hình thành cảnh huống ngôn ngữ.....	13
1.1.3.. Sự phân loại cảnh huống ngôn ngữ.....	15
1.1.4 Những khái niệm có liên quan đến cảnh huống ngôn ngữ.....	16
1.1.4.1 Song ngữ, đa ngữ.....	16
1.1.4.2 Các nhân tố làm nảy sinh các hiện tượng đa ngữ.....	18
1.1.4.3 Song thể ngữ, đa thể ngữ.	19
1.1.4.4 Năng lực giao tiếp.....	21
1.1.4.5 Sự pha tạp ngôn ngữ.....	22
1.1.4.6 Tiếng phổ thông.	24
1.1.5 Các khái niệm về chính sách ngôn ngữ và các loại hình chính sách ngôn ngữ.....	24
1.1.5.1 Khái niệm “chính sách ngôn ngữ”.....	24
1.1.5.2 Các loại hình chính sách ngôn ngữ phổ biến và đặc điểm của chúng.....	27
1.2 Những đặc điểm khái quát về địa lí tự nhiên, kinh tế xã - văn hóa - xã hội và dân cư ở Hà Giang.....	27

1.2.1 Khái quát chung về địa lí, kinh tế xã hội Hà Giang.....	27
1.2.2 Giới thiệu chung về các dân tộc ở Hà Giang.....	31
1.2.3 Giới thiệu chung về các ngôn ngữ ở Hà Giang.....	34
1.2.4 Giới thiệu chung về văn hóa, giáo dục ở Hà Giang.....	35
1.2.4.1 Về tình hình giáo dục.....	35
1.2.4.2 Về lĩnh vực văn hoá.....	38
Tiểu kết.....	41
Chương 2: ĐẶC ĐIỂM ĐỊNH LƯỢNG VÀ ĐỊNH CHẤT CỦA CẢNH HUỐNG NGÔN NGỮ Ở HÀ GIANG.....	42
2.1 Đặc điểm cảnh huống ngôn ngữ ở Hà Giang xét theo tiêu chí định lượng...42	
2.1.1 Số lượng của các ngôn ngữ ở Hà Giang	42
2.1.2 Số lượng người nói mỗi thứ tiếng trong quan hệ với số lượng chung của cư dân Hà Giang.....	43
2.1.3 Số lượng các ngôn ngữ nổi trội về mặt chức năng ở Hà Giang và số lượng các phạm vi giao tiếp của mỗi ngôn ngữ ở Hà Giang trong quan hệ với số lượng chung các phạm vi giao tiếp.....	45
2.2 Đặc điểm cảnh huống ngôn ngữ ở Hà Giang theo tiêu chí định chất.....	46
2.2.1 Đặc điểm các ngôn ngữ ở Hà Giang	46
2.2.2 Quan hệ cội nguồn của các ngôn ngữ ở Hà Giang.....	48
2.2.3 Tương quan về tỉ trọng (hay tính chất cân bằng) về chức năng các ngôn ngữ ở Hà Giang.....	52
2.2.4 Đặc điểm của ngôn ngữ nổi trội về chức năng ở Hà Giang.....	53
2.3.1 Tình hình sử dụng ngôn ngữ ở người Mông.....	53
2.3.1.1 Tình hình người Mông sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ.....	53
2.3.1.2 Tình hình người Mông sử dụng tiếng Việt.....	55
2.3.1.3 Tình hình người Mông sử dụng ngôn ngữ các dân tộc khác.....	56
2.3.2 Tình hình sử dụng ngôn ngữ ở người Tày.....	57

2.3.2.1	Tình hình người Tày sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ.....	57
2.3.2.2	Tình hình người Tày sử dụng tiếng Việt.....	59
2.3.2.3	Tình hình người Tày sử dụng ngôn ngữ các dân tộc khác.....	60
2.3.3	Tình hình sử dụng ngôn ngữ ở người La Chí.....	60
2.3.3.1	Tình hình người La Chí sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ.....	60
2.3.3.2	Tình hình người La Chí sử dụng tiếng Việt.....	61
2.3.3.3	Tình hình người La Chí sử dụng ngôn ngữ các dân tộc khác.....	61
	Tiểu kết.....	61
Chương 3: ĐẶC ĐIỂM CẢNH HUỐNG NGÔN NGỮ Ở HÀ GIANG		
XÉT THEO TIÊU CHÍ ĐỊNH GIÁ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI		
VỚI CHÍNH SÁCH NGÔN NGỮ Ở HÀ GIANG.....		
	64	64
3.1.	Thái độ đối với tiếng mẹ đẻ của các dân tộc ở Hà Giang.....	64
3.1.1	Trong đời sống hằng ngày.....	64
3.1.2	Trong văn nghệ và truyền thông.....	66
3.1.3	Trong giáo dục.....	70
3.2	Thái độ đối với tiếng phổ thông của các dân tộc ở Hà Giang.....	72
3.2.1	Trong đời sống hằng ngày.....	72
3.2.2	Trong lĩnh vực văn hóa.....	74
3.2.3	Trong lĩnh vực giáo dục.....	75
3.3	Ý kiến của đồng bào các dân tộc thiểu số ở Hà Giang về tình hình sử dụng ngôn ngữ của họ.....	77
3.3.1	Đối với tiếng mẹ đẻ.....	77
3.3.2	Đối với tiếng phổ thông.....	78
3.3.3	Đối với sự nghiệp phát triển văn hóa giáo dục ở dân tộc mình.....	78
3.4	Kiến nghị.....	79
3.4.1	Đánh giá chung.....	79
3.4.1.1.	Đối với ngôn ngữ các dân tộc thiểu số.....	80

3.4.1.2 Đối với tiếng phổ thông.....	80
3.4.2 Kiến nghị cụ thể.....	81
3.4.2.1 Về chương trình giáo dục và giáo dục ngôn ngữ	81
3.4.2.2 Về đào tạo đội ngũ giáo viên.....	82
3.4.2.3 Về xây dựng cơ sở vật chất.....	83
3.4.3 Một số biện pháp thực hiện.....	83
Tiểu kết.....	93
KẾT LUẬN	95
TÀI LIỆU THAM KHẢO	98
PHỤ LỤC	101

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1 Hà Giang là một tỉnh miền núi vùng cao biên giới cực bắc của Tổ quốc, có trên 20 dân tộc anh em như: Mông, Dao, Tày, Nùng, Lô Lô, Giáy, Bó Y, Pu Péo, Cờ Lao, Phù Lá, Pà Thẻn, Kinh... thuộc các ngữ hệ khác nhau: Nam Á, Tày – Thái, Mông – Miên, Hán – Tạng. Có thể nói, Hà Giang là một trong số các tỉnh có nhiều dân tộc nhất ở nước ta.

Các dân tộc ở Hà Giang phân bố xen cài bên nhau trên những địa hình núi non hùng vĩ, hiểm trở, độ cao trung bình 1.500 m – 1.600m so với mực nước biển. Nhìn chung đời sống của đồng bào các dân tộc ở đây còn khó khăn, mức sống không đồng đều nhau giữa các dân tộc và giữa các vùng khác nhau trong tỉnh. Hà Giang được xem là một tỉnh còn nhiều khó khăn nhất cả nước hiện nay.

Các dân tộc cư trú ở Hà Giang hiện nay là kết quả của những cuộc di cư từ những vùng đất khác nhau và vào những thời gian khác nhau trong lịch sử. Song Hà Giang - *“đất lành chim đậu”*, các dân tộc anh em hội tụ nơi đây sớm hình thành một cộng đồng đoàn kết thương yêu đùm bọc nhau, một lòng xây dựng quê hương và bảo vệ biên cương thiêng liêng của Tổ quốc, đồng thời có mong muốn bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống đậm đà bản sắc dân tộc mình. Một trong những nét văn hóa cần bảo tồn và phát triển là ngôn ngữ dân tộc Hà Giang.

2.2 Ngôn ngữ là một trong những yếu tố cơ bản cấu thành nên văn hóa và mang bản sắc của văn hoá dân tộc, là một trong những phương tiện quan trọng nhất tạo nên tính thống nhất của từng dân tộc. Do hiểu được tầm quan trọng của ngôn ngữ, Chính phủ Việt Nam không ngừng có những chính sách bảo tồn, phát triển ngôn ngữ của các dân tộc nói riêng và tạo nên sự thống nhất trong ngôn ngữ toàn Việt Nam nói chung. Đây chính là việc tiến hành

các biện pháp tổ chức giải quyết các vấn đề về ngôn ngữ, với các biện pháp nhằm làm biến đổi hoặc duy trì cảnh huống ngôn ngữ hay biến đổi hay duy trì chuẩn mực ngôn ngữ. Như vậy cảnh huống ngôn ngữ có vai trò quyết định đối với các chính sách ngôn ngữ. Chỉ có chính sách ngôn ngữ nào chú ý để có sự phù hợp với đặc điểm các nhân tố thuộc cảnh huống ngôn ngữ thì mới khả năng thực thi thành công và cho kết quả tốt đẹp. Xuất phát từ lí do này mà việc nghiên cứu cảnh huống ngôn ngữ ở Việt Nam nói chung, ở Hà Giang nói riêng có vai trò quan trọng, nhằm hướng tới việc giáo dục và sử dụng ngôn ngữ (tiếng mẹ đẻ của các dân tộc thiểu số cũng như tiếng Việt) có hiệu quả hơn, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội ở nơi đây.

2.3 Là một giáo viên sinh ra và lớn lên ở vùng dân tộc thiểu số và nhiều năm qua gắn bó với vùng đất này, tôi luôn trăn trở về kết quả dạy và học đối với học sinh dân tộc thiểu số ở nơi mình sinh sống và công tác nói riêng và các học sinh cư trú ở Hà Giang nói chung. Tình trạng sử dụng song ngữ ở hầu hết học sinh dân tộc thiểu số khi đến trường là phổ biến. Tuy nhiên việc các em tiếp nhận tiếng Việt, việc học ngôn ngữ thứ hai (ngoài ngôn ngữ mẹ đẻ là tiếng dân tộc mình) và sử dụng trong học tập ở trường, hiện nay đang gặp không ít khó khăn. Đây chính là phương tiện và cũng là rào cản lớn đối với các em để hòa nhập được với nhau và nắm bắt được kiến thức trong nhà trường. Do vậy, việc tạo ra được một môi trường song ngữ lí tưởng đối với học sinh các dân tộc sinh sống trên địa bàn Hà Giang là một yêu cầu cấp thiết, nhằm vừa bảo tồn và phát triển tiếng mẹ đẻ của học sinh, vừa giúp học sinh nắm bắt và sử dụng tốt được tiếng Việt, từ đó có điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề nói trên, chúng tôi mạnh dạn chọn đề tài luận văn là **Cảnh huống ngôn ngữ ở Hà Giang** để nghiên cứu, nhằm chỉ ra các đặc điểm và những nhân tố ảnh hưởng đến tình hình sử